

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST

Ngày 30/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Kiện**

Ông **Huỳnh Quốc Diện**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Lý Khang**- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Nam**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 27/11/1996, tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp N, xã G, tỉnh K; Nơi ở hiện tại: Ấp N, xã G, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Tòng, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Tuyết (Nguyễn Thị Bạch Tuyết), sinh năm 1972; Vợ: Dương Thị Kiều Loan, sinh năm 1999 (đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2018; Anh chị em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 15/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng (Đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

+ Ngày 09/6/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 25/3/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/6/2023, Nguyễn Hồng Th bị Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (Nay là đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 19/3/2023. Đến ngày 25/3/2024, Th chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 10/4/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Phú, tỉnh Kiên Giang (Nay là xã Bình An, tỉnh An Giang) ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 98/QĐ-UBND đối với Th, thời hạn quản lý từ ngày 10/4/2024 đến ngày 10/4/2026. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện, ngày 07/10/2025, Th mua 150.000 đồng ma túy của người đàn ông tên “Sáu” khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại ấp Vĩnh Hòa 1, xã Bình An rồi đem về nhà sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/10/2025, phát hiện Th có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã Bình An đã mời Th về trụ sở làm việc và xét nghiệm nhanh nước tiểu của Thắng, kết quả dương tính với ma túy. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế Châu Thành - An Giang, xác định Nguyễn Hồng Th nghiện ma túy đá, loại Methamphetamine.

* Tại Kết luận giám định số 909/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh An Giang kết luận: Mẫu ký hiệu M gửi đến giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Về tình tiết tăng nặng: Không có.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Hồng Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Đối với bộ dụng cụ mà Th dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng sau khi sử dụng xong Thắng ném bỏ dưới sông phía sau nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSKV3 ngày 13/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Hồng Th về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đối với đối tượng tên “Sáu” đã bán ma túy cho Th, quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tranh luận và luận tội: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Thắng với tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 38, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo thống nhất quan điểm tranh luận và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Nguyễn Hồng Th là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 98/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Phú, tỉnh Kiên Giang (Nay là xã Bình An, tỉnh An Giang). Vào ngày 07/10/2025, bị cáo mua 150.000 đồng ma túy của người đàn ông tên “Sáu” (Không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại ấp Vĩnh Hòa 1, xã Bình An rồi mang về nhà sử dụng; Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 09/10/2025, bị cáo bị Công an xã Bình An mời về trụ sở làm việc và xét nghiệm nhanh nước tiểu của bị cáo, kết quả dương tính với ma túy. Kết luận giám định xác định trong nước tiểu của bị cáo có chứa thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

...”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Th về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn trong

xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, đã từng bị Tòa án có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hai lần và là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, dẫn thân vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đang gây nên một hệ lụy xấu về tương lai trong giới thanh thiếu niên trẻ ngày nay. Trong tình hình tội phạm về sử dụng trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng và phức tạp như hiện nay, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hai lần.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Từ những phân tích nêu trên, trong nghị án, Hội đồng xét xử xem xét hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo để có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[5] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm về tội danh, khung hình phạt, hình phạt, Điều luật áp dụng của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá và xử lý vật chứng: Đối với bộ dụng cụ mà bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nhưng sau khi sử dụng xong bị cáo ném bỏ dưới sông phía sau nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xử lý.

[7] Vấn đề khác: Đối với đối tượng tên “Sáu” đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra cần tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 38, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Th phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bị giam (ngày 05/11/2025).

2.2. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng Th 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Th phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/01/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3, tỉnh An Giang;
- THAHS tỉnh An Giang (Khi án có hpl);
- Phân Trại tạm giam Giồng Riềng cơ sở 3, tỉnh An Giang;
- Phòng THADS khu vực 3, tỉnh An Giang (Khi án có hpl);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương